

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HSST

Ngày: 24/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài.

Ông Nguyễn Phi Hồ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Trừu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **35/2020/TLST-HS** ngày **11/02/2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **31/2020/QĐXXST-HS** ngày **11/02/2020**, đối với bị cáo:

Lê Văn B, sinh năm: 1978 tại Nam Định.

Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Thợ hồ.

Con ông Lê Văn P, sinh năm: 1946 và bà Phạm Thị H, sinh năm: 1950. Chung sống như vợ chồng với chị Trần Thị H, sinh năm: 1981, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 06/12/2019.

- Người làm chứng:

1. Chị Lê Kim T, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Chí T, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(bị cáo có mặt; người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 20 ngày 21/11/2019, Công an xã Bắc Sơn tuần tra tại đường 767 thuộc thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã B Sơn, huyện Trảng Bom phát hiện Lê Văn B điều khiển xe mô tô biển số 71K2-1280 chở Nguyễn Chí Th trên đường có biểu hiện nghi vấn. Lực lượng Công an xã Bắc Sơn tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần của đối tượng B có 01 gói tinh thể màu trắng, B khai đó là ma túy đá. Công an xã Bắc Sơn đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang chuyển B đến Cơ sở điều trị cai nghiện tỉnh Đồng Nai để cắt cơn và chuyển hồ sơ đến Công an huyện Trảng Bom để xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 71K2-1280 và 01 điện thoại Samsung số sim 0865.5012.151.

Kết luận giám định ma túy số: 1507/PC09-GĐMT ngày 28/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Phong bì được gửi đến giám định chứa ma túy, có khối lượng là: 0,1333 gam loại Methamphetamine.

Ngày 29/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để điều tra.

Quá trình điều tra đã làm rõ được hành vi phạm tội của Lê Văn B như sau:

B là đối tượng nghiện ma túy đá từ năm 2018, vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 21/11/2019 do có nhu cầu sử dụng ma túy, B dùng điện thoại di động SamSung liên lạc với đối tượng tên Nam (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá để sử dụng, lát sau Nam gọi B đến trước cổng nhà thờ B Hòa thuộc xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom gặp đối tượng Mầm để lấy ma túy. B điều khiển xe mô tô biển số 71K2-1280 từ thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã B Sơn, huyện Trảng Bom đến trước nhà thờ Bắc Hòa, xã Bắc Sơn gặp Mầm mua 200.000 đồng rồi điều khiển xe đi về, trên đường về thì B gặp T là bạn ngoài xã hội của B đang đi bộ trên đường đi làm về thì B chở T về thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 53/CT-VKS-TB ngày 04/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Lê Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng thu giữ:

Đối với 01 phong bì chứa ma túy sau giám định số: 1507/PC09-GĐMT ngày 28/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 sim số 0865.5012.151 đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Samsung của chị Trần Thị H (ở trọ chung với B), khi B mượn dùng phạm tội chị H không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H.

Đối với 01 xe mô tô biển số 71K2-1280 do chưa xác định được chủ sở hữu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Nam, Mầm do không rõ tên thật, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có cơ sở xử lý sau.

Đối với đối tượng tên T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo B mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Bị cáo B không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng:

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với vật

chứng thu được và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 01 giờ 20 ngày 21/11/2019 tại đường 767 thuộc thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, Công an xã Bắc Sơn bắt quả tang Lê Văn B đang tàng trữ trái phép 0,1333 gam ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Lê Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời bị cáo cáo nhân thân tốt để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 1507/PC09-GĐMT ngày 28/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 sim số 0865 5012 151.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2019.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 1507/PC09-GĐMT ngày 27/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 sim có số seri 8984 04900 00588 49289.

Vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2020.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương